

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Ngành đào tạo: Đại học Quản trị kinh doanh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 762/QĐ-ĐHTB, ngày 01 tháng 12 năm 2021  
của Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)

### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Việt: **THỰC TẬP TỐT NGHIỆP**
- Tên học phần bằng tiếng Anh: Graduation internship
- Mã học phần: 0101001419 Số tín chỉ (Lý thuyết/Thực hành/tự nghiên cứu): (0,5,5)
- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh  
Trình độ đào tạo: Đại học Hình thức đào tạo: Tập trung
- Yêu cầu của học phần: Bắt buộc
- Các học phần tiên quyết: Không
- Các học phần học trước:
- Các học phần học song hành:
- Các yêu cầu khác đối với học phần (nếu có):
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  - + Nghe giảng lý thuyết: 0 giờ
  - + Thảo luận/Thực hành: 75 giờ
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Quản trị - Khoa KT-QTKD

### 2. Mô tả học phần

Học phần thực tập tốt nghiệp thuộc khối kiến thức chuyên ngành giúp cho sinh viên củng cố những kiến thức lý thuyết, kỹ năng đã được học tập ở nhà trường; vận dụng kiến thức đã học vào công tác quản trị thực tế tại cơ sở sản xuất, doanh nghiệp; tạo điều kiện cho sinh viên ngành Quản trị kinh doanh có cơ hội tiếp cận với môi trường làm việc, phương thức tổ chức sản xuất, quản lý điều hành, tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị thực tập; rèn luyện khả năng giao tiếp, làm việc độc lập, làm việc nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.

### 3. Mục tiêu của học phần

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CDR của CTĐT PLOs	Mức độ
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Có kiến thức về cơ cấu bộ máy tổ chức của doanh nghiệp, cơ cấu nhân sự, hoạt động sản xuất kinh doanh trong các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế.	PLO1.5.1	4/5
G2	Có khả năng tiếp cận và xác định được các nội dung, phương pháp quản trị trong doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế. Rèn luyện kỹ năng nghề, tác phong làm việc khoa học trong công việc. Từ đó có khả năng vận dụng quyết các vấn	PLO2.1.1 PLO2.2.1 PLO2.2.2	4/5

	đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị thực tập.		
G3	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp	PLO3.1 PLO3.2	4/5

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu học phần	Chuẩn đầu ra học phần		Chuẩn đầu ra CTĐT	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>Kiến thức</b>				
G1	CL01.1	Phân tích được quy trình sản xuất, quy trình tổ chức công tác quản trị của đơn vị thực tập	PLO1.5.1	4/5
	CL01.2	Vận dụng được kiến thức đã học để lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các hoạt động trong lĩnh vực quản trị kinh doanh	PLO1.5.1	4/5
	CL01.3	Hiểu về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất tại nơi đã thực tập.	PLO1.5.1	4/5
<b>Kỹ năng</b>				
G2	CL02.1	Xác định được cơ cấu tổ chức, đặc điểm bộ máy quản lý, nhân sự của đơn vị thực tập	PLO2.1.1 PLO2.2.1 PLO2.2.2	4/5
	CL02.2	Xác định được nội dung công việc và lập được kế hoạch làm việc phù hợp với vị trí được phân công tại đơn vị thực tập.	PLO2.1.1 PLO2.2.1 PLO2.2.2	4/5
	CL02.3	Phân tích, đánh giá được tổ chức quản lý điều hành nhân sự, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và tổ chức bộ máy quản trị tại đơn vị thực tập	PLO2.1.1 PLO2.2.1 PLO2.2.2	4/5
<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>				
G3	CL03.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	PLO3.1	4/5
	CL03.2	Có khả năng tự nghiên cứu, định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn,	PLO3.2	4/5

		giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.		
--	--	---	--	--

### 5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	
Tài liệu tham khảo thêm:	<p>[1]. Trương Đình Chiến (2014), Giáo trình <i>Quản trị marketing</i>, NXB Đại học Kinh tế quốc dân</p> <p>[2]. Trần Kim Dung (2018), <i>Quản trị nguồn nhân lực</i>, NXB tài chính.</p> <p>[3]. Trần Minh Đạo, giáo trình <i>Marketing căn bản</i>, NXB Đại học kinh tế quốc dân, 2012.</p> <p>[4] PGS. TS. Nguyễn Mạnh Quân (chủ biên), <i>giáo trình đạo đức kinh doanh và văn hóa công ty</i>, [1] Nguyễn Thành Độ - Nguyễn Ngọc Huyền, (2014), "<i>Quản trị kinh doanh</i>", Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân, NXB ĐHKQTĐ</p> <p>[5] PGS.TS. Nguyễn Ngọc Huyền, <i>Giáo trình Khởi sự kinh doanh</i>, NXB Đại học kinh tế quốc dân, 2017</p> <p>[6] PGS.TS. An Thị Thanh Nhàn, <i>Giáo trình Quản trị chuỗi cung ứng</i>, NXB Thống Kê, 2021</p> <p>[7] PGS.TS Nguyễn Quốc Thịnh, 2018, <i>Quản trị thương hiệu</i></p> <p>[8] Nguyễn Thành Độ - Nguyễn Ngọc Huyền, (2014), "<i>Quản trị kinh doanh</i>", Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân</p> <p>[9] GS.TS. Nguyễn Đình Phan, <i>Quản trị chất lượng</i>, [1] GS.TS. Nguyễn Đình Phan, <i>Quản trị chất lượng</i>, NXB Kinh tế Quốc dân, 2020, NXB Kinh tế Quốc dân</p> <p>[10] PGS.TS. Ngô Kim Thanh, giáo trình <i>Quản trị chiến lược</i>, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2015</p> <p>[11] ThS. Ngô Minh Cách, <i>Giáo trình Quản trị bán hàng</i>, NXB Tài chính, [1] ThS. Ngô Minh Cách (2010), <i>Giáo trình Quản trị bán hàng</i>, NXB Tài chính, Hà Nội.</p> <p>[12] PGS.TS. Trần Anh Tài, <i>Quản trị học</i>, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2017</p>
Các loại học liệu khác:	<p>Các tài liệu khác của đơn vị thực tập tốt nghiệp</p> <p>Các tài liệu về môi trường kinh doanh liên quan đến nội dung thực tập</p>

### 6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CDR của HP đạt được	Phương pháp, hình thức học của người học
Thuyết trình,	- Giảng viên trình chiếu, giải thích và phân tích các nội dung kiến thức theo từng bài học: giải thích các nội dung lý thuyết của bài học, phân tích	CLO1.1	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)

giảng giải	<p>các ví dụ cụ thể gắn với nội dung lý thuyết, giải đáp những thắc mắc của sinh viên giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra về kiến thức.</p> <p>- Sinh viên nghiên cứu tự học trước khi lên lớp theo hướng dẫn trong đề cương chi tiết của học phần; lắng nghe, quan sát, ghi chép nội dung bài học và nêu các câu hỏi cần thiết.</p>	CLO1.2 CLO1.3	
Đàm thoại, vấn đáp	<p>- Giảng viên nêu các câu hỏi hướng dẫn, gợi ý, yêu cầu sinh viên trình bày cách làm, kết quả. Giảng viên nhận xét, kết luận giúp sinh viên chuẩn hóa các kiến thức kỹ năng theo nội dung của từng bài học giúp người học đạt được các chuẩn đầu ra về kiến thức</p> <p>- Sinh viên chuẩn bị nội dung thảo luận theo hướng dẫn trong đề cương chi tiết của học phần; trình bày nội dung thảo luận và trả lời phản biện các câu hỏi của sinh viên và giảng viên, ghi chép nội dung thảo luận để bổ sung, chỉnh sửa; Sinh viên liên hệ thực tiễn trả lời vấn đáp theo yêu cầu của giảng viên.</p>	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Tương tác
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu	<p>- Giảng viên giao nhiệm vụ và hướng dẫn sinh viên tự chuẩn bị nghiên cứu kiến thức cho quá trình thực tập tại cơ sở. .</p> <p>- Sinh viên chuẩn bị nội dung và viết báo cáo theo yêu cầu của giảng viên. Giúp người học phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu để có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu độc lập, từ đó đó giúp người học trở nên độc lập và tự tin hơn trong việc giải quyết vấn đề, phát triển kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch, nâng cao khả năng tìm kiếm và sử dụng thông tin, và tăng cường sự đam mê và tự tin trong học tập. Ngoài ra, việc hướng dẫn tự học, tự</p>	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2	<p>Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)</p> <p>Tương tác</p> <p>- Giải quyết vấn đề,</p> <p>- Sáng tạo</p> <p>Chủ động tìm hiểu và khám phá kiến thức một cách tự nhiên, độc lập và sáng tạo. Sử dụng hiệu quả kiến thức tìm</p>

	<p> nghiên cứu còn giúp người học phát triển khả năng học tập suốt đời và thích nghi với những thay đổi trong công việc và cuộc sống.</p>		<p> được.</p>
--	---	--	---------------

### 7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

STT	Nội dung	Số giờ	CĐR học phần C(CLOs)
1	<p>1.1. Lựa chọn đề tài thực tập tốt nghiệp. 1.2. Lập đề cương chi tiết của đề tài thực tập và báo cáo giảng viên</p>	5	<p>PLO1.5.1 PLO2.1.1 PLO2.2.1 PLO2.2.2 PLO3.1 PLO3.2</p>
2	Chỉnh sửa đề cương chi tiết	5	<p>PLO3.1 PLO3.2</p>
3	<p>4.1. Tham gia làm việc thực tế tại đơn vị thực tập, quan sát, tìm hiểu về doanh nghiệp và thực trạng vấn đề nghiên cứu tại doanh nghiệp 4.2. Viết báo cáo chương 1</p>	20	<p>PLO1.5.1 PLO2.1.1 PLO2.2.1 PLO2.2.2 PLO3.1 PLO3.2</p>
5	<p>5.1. Nhận bản sửa và hoàn thiện báo cáo. 5.2. Tham gia làm việc thực tế tại đơn vị thực tập, quan sát, tìm hiểu về doanh nghiệp và thực trạng vấn đề nghiên cứu tại doanh nghiệp 5.3. Viết báo cáo chương 2</p>	20	<p>PLO1.5.1 PLO2.1.1 PLO2.2.1 PLO2.2.2 PLO3.1 PLO3.2</p>
6	<p>6.1. Nhận bản sửa và hoàn thiện báo cáo. 6.2. Tham gia làm việc thực tế tại đơn vị thực tập, nghiên cứu tài liệu và đưa ra giải pháp khắc phục hạn chế trong công tác quản trị của đơn vị thực tập. 6.3. Viết báo cáo chương 3</p>	20	<p>PLO1.5.1 PLO2.1.1 PLO2.2.1 PLO2.2.2 PLO3.1 PLO3.2</p>
7	<p>7.1. Nhận bản sửa và chỉnh sửa báo cáo. 7.2. Hoàn thiện báo cáo thực tập</p>	3	<p>PLO1.5.1 PLO2.1.1 PLO2.2.1 PLO2.2.2 PLO3.1 PLO3.2</p>
8	Báo cáo kết quả thực tập tốt nghiệp trước hội đồng	2	<p>PLO3.1 PLO3.2</p>

### 8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Trọng số
1	Chuyên cần, ý thức thái độ	- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị báo cáo và tham gia các hoạt động trong thời gian thực tập. - Nhận xét của đơn vị thực tập về sinh viên trong thời gian sinh viên đến thực tập	Hàng tuần	PLO1.5.1 PLO2.1.1 PLO2.2.1 PLO2.2.2 PLO3.1 PLO3.2	10%
2	Quá trình	Điểm báo cáo thường kỳ	Theo kế hoạch của khoa	PLO1.5.1 PLO2.1.1 PLO2.2.1 PLO2.2.2 PLO3.1 PLO3.2	40%
3	Cuối kỳ	Sinh viên bảo vệ báo cáo trước hội đồng Tiêu chí đánh giá: theo thang điểm đã được phê chuẩn.	Theo lịch báo cáo của nhà trường	PLO1.5.1 PLO2.1.1 PLO2.2.1 PLO2.2.2 PLO3.1 PLO3.2	50%

### 9. Thông tin về giảng viên

STT	Giảng viên	Chức danh, học hàm, học vị	Email	Điện thoại liên hệ
1	Phạm Thị Ánh Nguyệt	GVC, Tiến sĩ	pnguyet0806@gmail.com	0912.901.190
2	Vũ Thị Vân	Thạc sĩ	vuthivan1984@gmail.com	0975.296.532
3	Nguyễn Thị Hoa	Thạc sĩ	nguyenhoakt45b@gmail.com	0962.012.562
4	Vũ Hải Thuý	Thạc sĩ	vuhaithuy706@gmail.com	0904.991.771
5	Tổng Thị Thanh Hoa	Thạc sĩ	tongthithanhhoa87@gmail.com	0969.135.777
6	Lại Phương Mai	Thạc sĩ	mailp0488@gmail.com	0904.046.909
7	Phạm Thị Bích Phượng	Thạc sĩ	bichphuonghui@gmail.com	0904.673.910
8	Phạm Hữu Năm	Thạc sĩ	namphamhuru1511@gmail.com	0396.175.826
9	Nguyễn Thị Thuý (1984)	Thạc sĩ	nguyenthuytb9@gmail.com	0973.116.136
10	Nguyễn Thị Thuý (1985)	Thạc sĩ	thuy.neu.2929@gmail.com	0378.668.965
11	Nguyễn Như Hoa	Thạc sĩ	nhuhoanguyen1303@gmail.com	0395.535.905
12	Lê Văn Hoàn	Thạc sĩ	qtkd.dhtb@gmail.com	0982.175.862

### 10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Thực hiện đúng chuẩn mực nhà giáo, giảng dạy theo đúng quy định
Yêu cầu đối với sinh viên	Dự lớp đúng thời gian quy định, hoàn thành các yêu cầu của môn học và các yêu cầu khác của giảng viên

Quy định trong quá trình thực tập	Có đầy đủ tài liệu học tập, trang phục đúng quy định
Quy định về hành vi khi đi thực tập	Thực hiện theo quy định của nhà trường và của đơn vị thực tập
Quy định về học vụ	Thực hiện theo quy định của nhà trường
Các quy định khác	Thực hiện theo quy định của nhà trường

*Thái Bình, ngày ..... tháng .... năm 2021*

**Trưởng khoa**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Trưởng bộ môn**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Giảng viên**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

.....

.....